



CÔNG TY CP – TỔNG CÔNG TY NƯỚC – MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Thủ Dầu Một, TP. Hồ Chí Minh

ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522

Website: www.biwase.com.vn

Email: ptnctnmtbd@gmail.com



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY
TẠI CÁC CHI NHÁNH

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
22/09/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,26 – 7,37	0,36 – 0,37	0,39 – 0,58
		Dĩ An 2	6,95 – 6,96	0,19	0,70 – 0,71
	CNCN Khu Liên Hợp		7,05 – 7,26	0,15 – 0,20	0,45 – 0,53
	CNCN Nam Tân Uyên		7,10 – 7,25	0,20	0,59 – 1,11
	CNCN Thủ Dầu Một		6,90 – 7,05	0,36 – 0,42	0,10 – 0,80
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,81 – 7,94	0,41 – 0,46	1,30 – 1,68
23/09/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,23 – 7,39	0,36 – 0,39	0,34 – 0,58
		Dĩ An 2	6,92 – 6,95	0,19	0,71 – 0,73
	CNCN Khu Liên Hợp		7,06 – 7,28	0,15 – 0,20	0,39 – 0,50
	CNCN Nam Tân Uyên		6,99 – 7,25	0,20	0,61 – 0,72
	CNCN Thủ Dầu Một		7,01 – 7,08	0,27 – 0,67	0,80 – 1,11
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		8,11 – 8,18	0,42 – 0,45	1,04 – 1,47
24/09/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,29 – 7,32	0,37 – 0,39	0,38 – 0,44
		Dĩ An 2	6,92 – 6,97	0,19	0,63 – 0,73
	CNCN Khu Liên Hợp		7,07 – 7,35	0,15 – 0,21	0,45 – 0,47
	CNCN Nam Tân Uyên		7,13 – 7,24	0,20	0,63 – 0,76
	CNCN Thủ Dầu Một		7,04 – 7,12	0,33 – 0,34	0,90 – 0,92
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		8,10 – 8,12	0,41 – 0,42	1,03 – 1,36

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
25/09/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,26 – 7,32	0,35 – 0,37	0,40 – 0,47
		Dĩ An 2	6,97 – 6,98	0,19	0,63 – 0,67
	CNCN Khu Liên Hợp		7,05 – 7,38	0,15 – 0,21	0,45 – 0,55
	CNCN Nam Tân Uyên		7,09 – 7,23	0,20	0,41 – 0,49
	CNCN Thủ Dầu Một		6,93 – 7,01	0,51 – 0,96	0,53 – 1,00
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		8,03 – 8,09	0,42 – 0,43	1,17 – 1,34
26/09/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,29 – 7,40	0,40 – 0,52	0,43 – 0,46
		Dĩ An 2	6,98 – 7,01	0,19	0,65 – 0,67
	CNCN Khu Liên Hợp		7,04 – 7,22	0,15 – 0,22	0,39 – 0,50
	CNCN Nam Tân Uyên		7,15 – 7,23	0,20	0,44 – 0,60
	CNCN Thủ Dầu Một		7,01 – 7,23	0,71 – 0,75	0,51 – 0,53
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		8,04 – 8,06	0,40 – 0,42	1,43 – 1,55
27/09/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,22 – 7,26	0,35 – 0,38	0,38 – 0,44
		Dĩ An 2	7,00 – 7,01	0,19 – 0,21	0,64 – 0,65
	CNCN Khu Liên Hợp		7,09 – 7,30	0,15 – 0,22	0,40 – 0,46
	CNCN Nam Tân Uyên		7,15 – 7,21	0,20	0,55 – 0,60
	CNCN Thủ Dầu Một		6,93 – 7,13	0,14 – 0,25	0,52 – 0,76
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,64 – 7,94	0,39 – 0,42	1,46 – 1,77